TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BẢO LÂM** **TỈNH CAO BẰNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 05/2021/QĐST-HNGĐ	*Bảo Lâm, ngày 16 tháng 4 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ.

- Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 05/2021/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 4 năm 2021, giữa:

Nguyên đơn chị Sào Thị L, sinh năm: 1992.

Bị đơn anh Hầu Văn P, sinh năm: 1983.

Cùng HKTT: Cà Tắm, Yên Thổ, Bảo Lâm, Cao Bằng.

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ điều 55 của luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 4 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành ngày 08 tháng 4 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn **07** ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: chị Sào Thị L và anh Hầu Văn P.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+ Về quan hệ hôn nhân:

- Chị Sào Thị L yêu cầu được ly hôn với anh Hầu Văn P vì không còn tình cảm vợ chồng, bản chất hôn nhân không tồn tại, đời sống chung không thể kéo dài, nên chấm dứt quan hệ hôn nhân.

- Anh Hầu Văn P đồng ý ly hôn theo yêu cầu của chị L.

+ **Về con chung**: cháu Hầu Trần Q; sinh ngày 08/8/2015 sẽ do anh Hầu Văn P trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng, anh P không yêu cầu chị Lan phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm con nhưng không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

+ **Về tài sản chung:** Hai vợ chồng không yêu cầu Toà án giải quyết.

+ **Về phần vay mượn tiền cá nhân, tổ chức**: chị Sào Thị L tự nguyện đứng ra trả toàn bộ số tiền 50.000.000đ (Năm mươi triệu đồng chẵn) cho Ngân hàng chính sách xã hội huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng.

+ Về án phí:

Áp dụng Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Nghị quyết số: 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 qui định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án.

Chị Sào Thị L và anh Hầu Văn P phải chịu mỗi người 75.000 đồng tiền án phí dân sự Hôn nhân gia đình sơ thẩm để nộp ngân sách Nhà nước, chị L đã tự nguyện nộp thay án phí cho anh P 75.000 đồng. (*Xác nhận chị L đã nộp tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (Bằng chữ: Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số: AA/2018/0003048 ngày 30/3/2021 tại Chi cục THADS huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng).* Chị L được hoàn lại số tiền 150.000 đồng (*Bằng chữ: Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí.

Các đương sự đã nộp đủ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận*:*
- TAND tỉnh;
- VKSND huyện, tỉnh;
- Các đương sự;
- CCTHADS huyện;
- UBND xã Yên Thổ;
- Lưu HSVA.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nông Văn Tôn